| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 42/2026/HS-ST
Ngày: 20/01/2026

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Bình Thiện.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Võ Phương Trang.

2. Ông Nguyễn Hữu Trí.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Chiêm Tiền Quí Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Trương Thị Thu Thảo – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/01/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 350/2025/HSST ngày 09/12/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 453/2025/QĐXXST-HS ngày 16/12/2025 đối với các bị cáo:

**1/ Trần Phạm Tuyết Nh**; Sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 241/2A/XX NVL, Phường Y10, Quận Y5, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường BP, Thành phố Hồ Chí Minh); Chỗ ở: 575/9/8/XX TL Y9, phường BTĐ B, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường AL, Thành phố Hồ Chí Minh); Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Chí Th, sinh năm: 1968 và bà Phạm Thị Ngọc M, sinh năm: 1969; Hoàn cảnh gia đình: Có chồng tên Tạ Tấn L và 03 con; lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2023; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày: 03/4/2025; *(Có mặt).*

2/ **Nguyễn Hồng A** (Tên gọi khác: **Bưởi**); Sinh năm: 2000 tại Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ Y2, ấp TĐ, xã TTh, huyện CG, tỉnh Long An (nay là xã ML, tỉnh Tây Ninh); Chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn

giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hồng T, sinh năm: 1977 và bà Lê Thị Hồng H, sinh năm: 1981; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/5/2022, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng. Chấp hành xong ngày 03/5/2023.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày: 03/4/2025; *(Có mặt).*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 26/3/2025, bị cáo Trần Phạm Tuyết Nh điều khiển xe đạp điện màu xanh có chữ FYMYAHA đến mua một gói ma túy với giá 700.000 đồng của người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) tại đường Liên Khu Y3-Y4, phường BHH B, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường BT, Thành phố Hồ Chí Minh) để về sử dụng. Sau khi mua ma túy bị cáo Nh mang về chia nhỏ thành 08 gói nhỏ cất giấu ở thảm bàn trang điểm và trên nắp tủ ở phòng trọ.

Đến khoảng 12 giờ 00 phút ngày 29/3/2025, bị cáo Nguyễn Hồng A (bạn trai của bị cáo Nh) đến gặp bị cáo Trần Phạm Tuyết Nh tại phòng trọ nhà số 575/9/8/XX TL Y9, phường BTĐ B, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường AL, Thành phố Hồ Chí Minh). Lúc này bị cáo A đang ngủ, bị cáo Nh lấy ma túy đổ vào bình nhựa có gắn ống thủy tinh, dùng bật lửa đốt nóng ma túy sử dụng khoảng hai hơi thì bị cáo A ngủ dậy nên bị cáo Nh đưa bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho bị cáo A. Lúc này, bị cáo A lấy bật lửa, tự đốt ma túy sử dụng hai hơi rồi bị cáo A để bộ dụng cụ sử dụng ma túy dưới gầm bàn trang điểm.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Hoài Ph và Lê Thị Bích L1 là bạn của bị cáo Nguyễn Hồng A từ Long An lên Thành phố Hồ Chí Minh chơi, bị cáo A đón Ph và L1 đến phòng trọ của bị cáo Nh. Lúc này, cả bốn người đang nói chuyện cùng nhau thì bị cáo A lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra, bên trong còn ma túy đã sử dụng trước đó mời Ph và L1 cùng sử dụng, bị cáo A dùng bật lửa đốt nóng ống thủy tinh đã có sẵn ma túy đưa cho L1 hút một hơi, bị cáo A tiếp tục dùng bật lửa đốt nóng ống thủy tinh và đưa cho Ph hút một hơi. Sau đó, bị cáo A tự sử dụng một hơi rồi đưa cho bị cáo Nh hút một hơi ma túy thì hết ma túy.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị Công an kiểm tra phát hiện trên bàn trang điểm phía dưới tấm thảm lót bàn có 06 gói nylon chứa ma túy, trên nắp tủ trong phòng có 01 bình nhựa màu xanh có gắn ống thúy tinh và ống hút, 01 hộp nhựa bên trong có 02 gói nylon chứa ma túy, 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh, 02

gói nylon bên trong chứa nhiều gói nylon nhỏ, 02 bật lửa nên tiến hành mời Nh, A, L1, Ph về làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Trần Phạm Tuyết Nh, Nguyễn Hồng A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, lời khai của người chứng kiến, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với bị cáo Trần Phạm Tuyết Nh khai nhận số ma túy bị thu giữ do bị cáo Nh bỏ tiền ra mua, mang về nhà cất giấu bị cáo Nguyễn Hồng A không biết, đây là lần đầu bị cáo Nh và bị cáo A sử dụng ma túy. Việc bị cáo Nguyễn Hồng A và Lê Thị Bích L1, Nguyễn Hoài Ph sử dụng ma túy thì bị cáo Nh không lấy tiền cũng như không yêu cầu góp tiền mua ma túy để sử dụng.

Đối với bị cáo Nguyễn Hồng A khai nhận đây là lần đầu bị cáo A sử dụng ma túy cùng với bị cáo Nh và Lê Thị Bích L1, Nguyễn Hoài Ph. Việc bị cáo Nh cất giấu ma túy bị cáo A không biết, khi Lê Thị Bích L1, Nguyễn Hoài Ph đến phòng trọ của bị cáo Nh thì bị cáo A mới lấy ma túy còn trong bình sử dụng ma túy mời Lê Thị Bích L1, Nguyễn Hoài Ph. Khi sử dụng ma túy thì Lê Thị Bích L1, Nguyễn Hoài Ph không phụ giúp gì cho việc sử dụng ma túy.

Đối với Lê Thị Bích L1, Nguyễn Hoài Ph khai nhận là bạn của bị cáo Nguyễn Hồng A đến chơi thì được bị cáo A mời sử dụng ma túy, L1 và Ph không góp tiền mua ma túy, không phụ giúp hay chuẩn bị bộ dụng cụ sử dụng ma túy, số ma túy bị cáo Nh cất giấu thì L1, Ph không biết. Do đó Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở và đã bàn giao cho Công an phường AL đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại bản Kết luận giám định số 4412/KL-KTHS ngày 07/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh: Tinh thể được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 3,0406 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ:

- 01 (một) gói nylon niêm phong có chữ ký ghi tên Trần Văn Nghĩa (Điều tra viên), hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong có 08 gói nylon chứa tinh thể.

- 01 (một) bình nhựa màu xanh có gắn ống thủy tinh và ống hút, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) bật lửa, đã qua sử dụng.

- 01 (một) hộp nhựa, đã qua sử dụng.

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) gói nylon bên trong có nhiều gói nylon nhỏ.

- 01 (một) xe đạp điện màu xanh có chữ FYMYAHA, thu giữ của bị cáo Trần Phạm Tuyết Nh liên quan đến mua bán ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone màu vàng, số IMEI1: 351175558923723, số IMEI2: 351175559292797, số thuê bao: 0932019XXX, thu giữ của bị cáo Trần Phạm Tuyết Nh dùng để liên lạc với gia đình.

- 01 (một) điện thoại di động OPPO màu đỏ, số IMEI1: 865540046821657, số IMEI2: 865540046821640, số thuê bao: 0367964XXX, thu giữ của bị cáo Nguyễn Hồng A dùng để liên lạc với gia đình.

Hiện các đồ vật tài sản trên đã được nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 122/CT-VKS.KV9 ngày 09/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố:

- Bị cáo Trần Phạm Tuyết Nh về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Bị cáo Nguyễn Hồng A về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nh sau khi được Kiểm sát viên – Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh xét hỏi làm rõ nguồn gốc số ma túy; giải thích về mặt pháp luật; các bị cáo Nh, A đã khai nhận hành vi đã thực hiện như nội dung Cáo trạng nêu trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên – Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Trần Phạm Tuyết Nh phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị xử phạt bị cáo Trần Phạm Tuyết Nh từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và đề nghị xử phạt từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là từ 11 năm đến 13 năm tù.

- Áp dụng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng A phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất

ma túy" đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng A từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung, các biện pháp tư pháp, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, Đại diện Viện kiểm sát không đề nghị xem xét.

- Về xử lý vật chứng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong bên trong có chứa ma túy sau giám định. Bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Văn Nghĩa (Điều tra viên) và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, chữ ký giám định viên (Số 1428/25).

- 01 (một) bình nhựa màu xanh có gắn ống thủy tinh và ống hút, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) bật lửa, đã qua sử dụng.

- 01 (một) hộp nhựa, đã qua sử dụng.

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) gói nylon bên trong chứa nhiều gói nylon nhỏ.

Xét các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) xe đạp điện màu xanh có chữ FYMYAHA. Do chiếc xe trên bị cáo Trần Phạm Tuyết Nh sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Trần Phạm Tuyết Nh 01 (một) điện thoại di động Iphone màu vàng, số IMEI1: 351175558923723, số IMEI2: 351175559292797, số thuê bao 0932019XXX nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hồng A 01 (một) điện thoại di động OPPO màu đỏ, số IMEI1: 865540046821657, số IMEI2: 865540046821640, số thuê bao 0367964XXX nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo Nh, A không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh và nói lời sau cùng có nội dung đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và tính hợp pháp của các quyết định tố tụng: Lời khai nhận của các bị cáo Trần Phạm Tuyết Nh, Nguyễn Hồng A là khách quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 03/4/2025 do Công an phường BTĐ B (nay là phường AL), Thành phố Hồ Chí Minh lập, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:  Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 29/3/2025, bị cáo Trần Phạm Tuyết Nh có hành vi cung cấp ma túy để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho bị cáo Nguyễn Hồng A và các đối tượng Lê Thị Bích L1, Nguyễn Hoài Ph sử dụng tại phòng trọ của mình tại nhà số 575/9/8/XX TL Y9, phường AL, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngoài ra, còn thu giữ của bị cáo Nh 08 gói ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 3,0406 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt giữ

Đối với bị cáo Nguyễn Hồng A có hành vi lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy bên trong có ma túy do bị cáo Trần Phạm Tuyết Nh chuẩn bị từ trước tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Lê Thị Bích L1, Nguyễn Hoài Ph tại phòng trọ của Nhung số 575/9/8/XX TL Y9, phường AL, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị phát hiện, bắt giữ.

Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Trần Phạm Tuyết Nh về hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo Nguyễn Hồng A về hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo:

- Bị cáo Trần Phạm Tuyết Nh về hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Bị cáo Nguyễn Hồng A về hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Là đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục luật định và ý kiến phát biểu tại phiên tòa của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí

Minh đánh giá nội dung vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo có đủ năng lực về trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo vi phạm Luật phòng chống ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội, đồng thời hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với mức độ, tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh về việc áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn; trong vụ án này, bị cáo Nh là người trực tiếp cung cấp địa điểm, dụng cụ sử dụng, tàng trữ ma túy; bị cáo A là người cho các đối tượng Lê Thị Bích L1, Nguyễn Hoài Ph sử dụng ma túy nên hình phạt của bị cáo Nh phải cao hơn bị cáo A.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đối với bị cáo Bị cáo Trần Phạm Tuyết Nh khi bị bắt bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Hồng A có nhân thân: Ngày 06/5/2022, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng. Chấp hành xong ngày 03/5/2023. Đây là tình tiết cần xem xét khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội nhưng không thu lợi bất chính, đồng thời có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong bên trong có chứa ma túy sau giám định. Bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Văn Nghĩa (Điều tra viên) và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, chữ ký giám định viên (Số 1428/25).

- 01 (một) bình nhựa màu xanh có gắn ống thủy tinh và ống hút, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) bật lửa, đã qua sử dụng.

- 01 (một) hộp nhựa, đã qua sử dụng.

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) gói nylon bên trong chứa nhiều gói nylon nhỏ.

Xét các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) xe đạp điện màu xanh có chữ FYMYAHA. Do chiếc xe trên bị cáo Trần Phạm Tuyết Nh sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Trần Phạm Tuyết Nh 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, số IMEI1: 3511755558923723, số IMEI2: 3511755559292797, số thuê bao 0932019XXX nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hồng A 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, số IMEI1: 865540046821657, số IMEI2: 865540046821640, số thuê bao 0367964XXX nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nào được đề nghị xem xét trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với Lê Thị Bích L1, Nguyễn Hoài Ph khai nhận là bạn của bị cáo Nguyễn Hồng A đến chơi thì được A mời sử dụng ma túy, L1 và Ph không góp tiền mua ma túy, không phụ giúp hay chuẩn bị bộ dụng cụ sử dụng ma túy, số ma túy bị cáo Nh cất giấu thì L1, Ph không biết. Do đó Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở và đã bàn giao cho Công an phường AL đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối với người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy cho bị cáo Trần Phạm Tuyết Nh, do bị cáo Nh không biết rõ nhân thân, lai lịch nên chưa làm việc được. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào phát hiện được sẽ tiếp tục xử lý sau.

[9] Về án phí: Các bị cáo Nh, An phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

**1.** Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Pham Tuyết Nh 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Buộc bị cáo Trần Pham Tuyết Nh phải chấp hành một hình phạt chung cho cả hai tội là 11 (Mười một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/4/2025.

**2.** Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng A 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/4/2025.

**3**. Căn cứ vào các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) xe đạp điện màu xanh có chữ FYMYAHA.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong bên trong có chứa ma túy sau giám định. Bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Văn Nghĩa (Điều tra viên) và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, chữ ký giám định viên (Số 1428/25).

- 01 (một) bình nhựa màu xanh có gắn ống thủy tinh và ống hút, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) bật lửa, đã qua sử dụng.

- 01 (một) hộp nhựa, đã qua sử dụng.

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) gói nylon bên trong chứa nhiều gói nylon nhỏ.

Trả lại cho bị cáo Trần Phạm Tuyết Nh 01 (một) điện thoại di động Iphone màu vàng, số IMEI1: 351175558923723, số IMEI2: 351175559292797, số thuê bao 0932019XXX nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hồng A 01 (một) điện thoại di động OPPO màu đỏ, số IMEI1: 865540046821657, số IMEI2: 865540046821640, số thuê bao 0367964XXX nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Thi hành án Thành phố Hồ Chí Minh đang tạm giữ các vật chứng trên theo phiếu nhập kho vật chứng số PNK26/9-89BT ngày 26/12/2025).

**4.** Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Phạm Tuyết Nh, Nguyễn Hồng A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5.** Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều tra làm rõ người phụ nữ (không rõ lai lịch) là người bán ma túy cho bị cáo Trần Phạm Tuyết Nh, do bị cáo Nh không biết rõ nhân thân, lai lịch nên chưa làm việc được. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào phát hiện được sẽ tiếp tục xử lý sau.

**6.** Các bị cáo Trần Phạm Tuyết Nh, Nguyễn Hồng A có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- VKSND TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND KV9-TP.HCM;
- Trại tạm giam, trại giam;
- Phòng PV06 – Công an TP.HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Bình Thiện**